

Số: 1108/QĐ-HVCSPT

Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2020

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ  
Chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng theo định hướng ứng dụng

### GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ PHÁT TRIỂN

Căn cứ Quyết định số 1099/QĐ-BKHĐT ngày 18/07/2018 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Chính sách và Phát triển;

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế Đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/04/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Xét đề nghị của Hội đồng Khoa học và Đào tạo, Trưởng phòng Phòng Quản lý đào tạo.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng theo định hướng ứng dụng của Học viện Chính sách và Phát triển. (chương trình đào tạo chi tiết kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và áp dụng từ khóa tuyển sinh và nhập học năm 2021. Trưởng phòng Phòng Quản lý đào tạo, Trưởng các Khoa/Viện/Bộ môn, Người đứng đầu các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Các đơn vị thuộc Học viện;
- Lưu: TC-HC, P.QLĐT (04 bản).

GIÁM ĐỐC



PGS, TS. Trần Trọng Nguyên

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ**  
**CHUYÊN NGÀNH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG THEO ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1108/QĐ-HVCSPT ngày 15 tháng 12 năm 2020 của Giám đốc Học viện Chính sách và Phát triển)*

Ngành đào tạo : TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG  
Trình độ đào tạo : THẠC SĨ  
Chuyên ngành : TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG  
Mã số : 8340201

**1. Mục tiêu của chương trình đào tạo<sup>1</sup>**

Chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng theo định hướng ứng dụng giúp cho người học nâng cao kiến thức chuyên môn và kỹ năng hoạt động nghề nghiệp; có năng lực làm việc độc lập, sáng tạo; có khả năng ứng dụng kết quả nghiên cứu, phát hiện và tổ chức thực hiện các công việc phức tạp trong hoạt động chuyên môn thuộc lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng; phát huy hiệu quả kiến thức thuộc chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng vào công việc cụ thể, phù hợp với công việc thực tế tại đơn vị.

Thạc sĩ chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, có trách nhiệm xã hội; nắm vững lý thuyết, có kiến thức, có trình độ cao về thực thi chính sách trong lĩnh vực tài Tài chính – Ngân hàng; có kỹ năng làm việc trong các Bộ, Ban, Ngành, các cơ quan quản lý Nhà nước từ cấp Trung ương đến địa phương, các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức Tài chính – Tín dụng, các ngân hàng ...

Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng theo định hướng ứng dụng, Học viên có thể tiếp tục học lên bậc tiến sĩ sau khi học bổ sung một số kiến thức cơ sở ngành và phương pháp nghiên cứu khoa học.

**2. Chuẩn đầu ra**

*- Về phẩm chất chính trị:*

- o Có phẩm chất chính trị vững vàng, nắm vững những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước<sup>2</sup>. chỉ đạo của Đảng của Nhà nước và cụ thể hóa trong các chính sách ban hành.

---

<sup>1</sup> Chương trình đào tạo được xây dựng theo định hướng ứng dụng phù hợp với năng lực, điều kiện và định hướng phát triển của Học viện trong từng giai đoạn và phụ thuộc yêu cầu thực tiễn của xã hội về đào tạo nguồn nhân lực.

<sup>2</sup> Các học viên chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ có thể độc lập nghiên cứu, phát triển các quan điểm, luận thuyết khoa học, có khả năng thực hiện công việc ở các vị trí nghiên cứu, giảng dạy, tư vấn và hoạch định chính sách trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng cần có phẩm chất chính trị vững vàng bởi vì các chính sách đưa ra phải thể hiện được tư tưởng lãnh đạo của Đảng, của Nhà nước góp

o Có phương pháp luận, tư duy khoa học và sáng tạo<sup>3</sup>.

- Về kiến thức:

- o Giúp cho học viên nắm rõ vai trò của Chính Phủ trong phân bổ và sử dụng nguồn lực tài chính cho phát triển;
- o Nắm vững kiến thức về thu ngân sách và chi tiêu Chính phủ và giải pháp nhằm quản lý hiệu quả thu ngân sách cũng như hiệu quả trong chi tiêu Chính phủ;
- o Nắm vững được kiến thức và giải quyết các mối quan hệ giữa các khu vực tài chính khác nhau trong nền kinh tế;
- o Mở rộng, nâng cao và cập nhật cho Học viên các kiến thức cơ sở đã được đào tạo ở bậc đại học ngành Tài chính – Ngân hàng, chuyên sâu về Tài chính công;
- o Làm chủ kiến thức chuyên ngành, có thể đảm nhiệm công việc của chuyên gia trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng; có tư duy phản biện; có kiến thức lý thuyết chuyên sâu để có thể phát triển kiến thức mới và có thể tiếp tục nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ;
- o Có kiến thức tổng hợp về pháp luật, quản lý, bảo vệ môi trường liên quan đến lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng;
- o Trang bị mới theo hướng chuyên sâu cho học viên về kiến thức trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng đặc biệt chuyên sâu trong lĩnh vực hẹp là Tài chính công;
- o Trang bị những kiến thức thực tiễn trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng, chuyên sâu về Tài chính công thông qua việc giải quyết các bài tập tình huống trong quá trình đào tạo.

- Về kỹ năng:

- o Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp, không thường xuyên xảy ra, không có tính quy luật, khó dự báo; có kỹ năng nghiên cứu độc lập để phát triển và thử nghiệm những giải pháp mới, phát triển công nghệ mới trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng.
- o Có kỹ năng ngoại ngữ ở mức có thể hiểu được một báo cáo hay bài phát biểu về hầu hết các chủ đề trong công việc liên quan đến Tài chính – Ngân hàng; có thể diễn đạt bằng ngoại ngữ trong hầu hết các tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết báo cáo liên quan đến công việc chuyên môn; có thể trình bày rõ ràng các ý kiến phản biện bằng ngoại ngữ.
- o Có kỹ năng và nghiệp vụ chuyên nghiệp trên lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng và chuyên sâu trong lĩnh vực tài chính công, có kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá một cách toàn diện các vấn đề Tài chính – Ngân hàng ở tầm vĩ mô; có kỹ năng làm việc theo nhóm, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng giao tiếp trong giải quyết công việc hàng ngày.

---

phần thực hiện các ý kiến chỉ đạo của Đảng, Nhà nước.

<sup>3</sup> Các học viên chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ có khả năng thực hiện công việc ở các vị trí tư vấn và hoạch định chính sách trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng, do vậy mục tiêu đào tạo về phương pháp luận và tư duy khoa học là rất cần thiết.



- Có kỹ năng phân tích logic các diễn biến kinh tế, từ đó đưa ra các dự báo hoặc ý kiến tư vấn cho cơ quan chức năng về những dự báo kinh tế, tài chính, đặc biệt trong việc lập dự toán ngân sách.

*- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:*

Học viên sau khi tốt nghiệp có khả năng:

- Có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc ngành Tài chính – Ngân hàng và đề xuất những sáng kiến có giá trị;
- Có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao và năng lực dẫn dắt chuyên môn;
- Đưa ra được những kết luận mang tính chuyên gia về các vấn đề phức tạp của chuyên môn, nghiệp vụ; bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn;
- Có khả năng xây dựng, thẩm định kế hoạch; có năng lực phát huy trí tuệ tập thể trong quản lý và hoạt động chuyên môn;
- Có khả năng nhận định đánh giá và quyết định phương hướng phát triển nhiệm vụ công việc được giao; có khả năng dẫn dắt chuyên môn để xử lý các vấn đề lớn;
- Có khả năng nghiên cứu, giảng dạy về lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng nói chung và lĩnh vực hẹp là quản lý Tài chính công nói riêng trong các cơ sở nghiên cứu và giáo dục đại học;
- Có thể tiếp tục tự học, tham gia học tập ở trình độ Tiến sĩ; tích lũy kinh nghiệm để trở thành nhà lãnh đạo, chuyên gia trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng.

### **3. Chương trình đào tạo**

#### **3.1. Khối lượng kiến thức:**

Tổng khối lượng kiến thức toàn khóa: 60 tín chỉ.

#### **3.2. Cấu trúc kiến thức của chương trình đào tạo:**

- Kiến thức chung: 7 tín chỉ
- Kiến thức Cơ sở ngành bắt buộc: 9 tín chỉ
- Kiến thức Cơ sở ngành lựa chọn: 3 tín chỉ
- Kiến thức Ngành bắt buộc: 6 tín chỉ
- Kiến thức Ngành lựa chọn: 5 tín chỉ
- Kiến thức Chuyên ngành bắt buộc: 12 tín chỉ
- Kiến thức Chuyên ngành lựa chọn: 6 tín chỉ
- Luận văn thạc sĩ: 12 tín chỉ

### 3.3. Nội dung chương trình đào tạo:

STT	HỌC PHẦN	Số tín chỉ
<b>I</b>	<b>KIẾN THỨC CHUNG</b>	<b>7</b>
1	Triết học	4
2	Kinh tế học quản lý	3
<b>II</b>	<b>CƠ SỞ NGÀNH BẮT BUỘC</b>	<b>9</b>
1	Chính sách công	3
2	Kinh tế phát triển	3
3	Các mô hình kinh tế vĩ mô và ứng dụng chính sách	3
<b>III</b>	<b>CƠ SỞ NGÀNH TỰ CHỌN</b>	<b>3</b>
1	Quản trị chiến lược nâng cao	3
2	Hệ thống chính trị so sánh	2
3	Quản trị nhà nước	2
<b>IV</b>	<b>NGÀNH BẮT BUỘC</b>	<b>6</b>
1	Thông kê và phân tích dữ liệu	3
2	Phương pháp nghiên cứu khoa học	3
<b>V</b>	<b>NGÀNH TỰ CHỌN</b>	<b>5</b>
1	Đầu tư quốc tế	2
2	Chính sách Thuế	3
3	Luật và Chính sách công	2
4	Phát triển vùng và địa phương	2
5	Quan hệ công chúng	3
<b>VI</b>	<b>CHUYÊN NGÀNH BẮT BUỘC</b>	<b>12</b>
1	Tài chính doanh nghiệp nâng cao	2
2	Tài chính quốc tế	3
3	Thẩm định dự án đầu tư công	3
4	Quản trị ngân hàng thương mại	2
5	Tài chính phát triển	2
<b>VII</b>	<b>CHUYÊN NGÀNH TỰ CHỌN</b>	<b>6</b>
1	Quản trị rủi ro nâng cao	3
2	Quản lý Tài chính công	3
3	Chuyên đề thực tế	2
4	Khoa học lãnh đạo	3
5	Chuyên đề ứng dụng công nghệ 4.0 trong quản lý	3
6	Phát triển bền vững	3
7	Khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo	2
8	Quy hoạch phát triển	2
<b>VIII</b>	<b>LUẬN VĂN THẠC SĨ</b>	<b>12</b>
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>60</b>